

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÙ YÊN
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 27/2019/HS-ST
Ngày 30/5/2019.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ YÊN, TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Ngọc Thông

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Hải An và ông Đinh Công Ó

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Khánh Hòa, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La: Bà Đinh Thị Hằng, Kiểm sát viên.

Ngày 30/5/2019, tại nhà Văn hóa xã Kim B, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự, thụ lý số: 26/2019/TLST-HS ngày 13/5/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2019/QĐXXST-HS ngày 20/5/2019 đối với bị cáo **Sông A N**, sinh ngày 31/12/1970, cư trú quán tại bản Kim B, xã Kim B, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, nghề nghiệp: trồng trọt; trình độ văn hóa: không biết chữ; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Sông A Ch và bà Giàng Thị M (đều đã chết), vợ là Giàng Thị V, có 05 con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Thường xuyên S dụng chất ma túy, bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/3/2019 đến ngày xét xử, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 10/3/2019 Sông A N từ bản Kim B, xã Kim B, huyện Phù Yên đến nhà anh Giàng A T ở bản D B, xã Kim B, huyện Phù Yên mua 01 gói ma túy với số tiền 2.800.000^d (Hai triệu tám trăm nghìn đồng) đem về cất tại lán nương ở bản Kim B để bán kiếm lời. Khoảng 10 giờ ngày 12/3/2019 thì có anh Sông A S đến hỏi mua ma túy để S dụng, Sông A N đã bán cho anh S 02 gói ma túy được 200.000^d (Hai trăm nghìn đồng), trên đường về đến bản Dẩn B, xã Kim B, huyện Phù Yên thì Sông A S bị tổ công tác của Công an huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La phát hiện và bắt giữ người cùng vật chứng gồm: 02 gói chất ma túy, Sông A S khai đã mua với Sông A N 02 lần, lần thứ nhất vào ngày 11/3/2019 mua 01 gói với số tiền 100.000^d (Một trăm nghìn đồng), lần thứ 02 thì bị bắt. Quá trình khám xét khẩn cấp

chỗ ở của Sòng A N đã thu giữ trên người 01 gói chất bột màu trắng nghi là heroine và số tiền 200.000^d (Hai trăm nghìn đồng). Tại cơ quan điều tra Sòng A N khai nhận: trước ngày bị bắt vào ngày 11/3/2019 Sòng A N đã bán cho anh Sòng A S 01 gói chất ma túy với số tiền 100.000^d (Một trăm nghìn đồng).

Cùng ngày 12/3/2019 Cơ quan ảnh sát điều tra Công an phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên cân tịnh số ma túy thu giữ, cụ thể như sau: 02 gói chất bột màu trắng thu của Sòng A S có khối lượng là 0,062gam, lấy toàn bộ gửi giám định, kí hiệu S, S1; 01 gói thu của Sòng A N là 2,994gam, lấy 0,169gam gửi giám định, kí hiệu N; 02 tờ tiền mệnh giá 100.000^d (Một trăm nghìn đồng) gửi giám định.

Tại Kết luận giám định số: 587 ngày 14/3/2019 của Phòng kỹ thuật Công an tỉnh Sơn La, kết luận: mẫu gửi giám định ký hiệu S, S1 và N là chất ma túy, loại heroine, khối lượng mẫu gửi giám định là 0,231gam. Tổng khối lượng chất ma túy thu giữ 3,056gam là heroine.

Tại kết luận giám định số: 631 ngày 20/3/2019 của Phòng kỹ thuật Công an tỉnh Sơn La, kết luận: 02 tờ tiền mệnh giá 100.000^d (Một trăm nghìn đồng) gửi giám định là tiền thật.

Tại bản cáo trạng số: 26/CT-VKS-PY ngày 10/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, truy tố bị can Sòng A N về tội mua bán trái phép chất ma túy, theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Sòng A N khai nhận: Ngày 10/3/2019 bị cáo có mua với anh Giàng A T ở bản D B, xã Kim B, huyện Phù Yên 01 gói chất ma túy với số tiền 2.800.000^d (Hai triệu tám trăm nghìn đồng) để S dụng và bán kiếm lời, cụ thể: ngày 11/3/2019 đã bán cho Sòng A S 01 gói chất ma túy với số tiền 100.000^d (Một trăm nghìn đồng), ngày 12/3/2019 bán tiếp Sòng A S 02 gói ma túy với số tiền 200.000^d (Hai trăm nghìn đồng) thì bị phát hiện và bị bắt tạm giữ đến ngày xét xử, thu giữ 01 gói chất ma túy và 200.000^d (Hai trăm nghìn đồng).

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên giữ quyền công tố tại phiên tòa trình bày luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Sòng A N như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Sòng A N từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 12/3/2019 và đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Vật chứng vụ án: Đề nghị áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại 2,825 gam hêrôin; tịch thu sung công quỹ nhà nước 200.000^d (Hai trăm nghìn đồng); truy thu số tiền 100.000^d (Một trăm nghìn đồng) do phạm tội mà có.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo của UBND xã Kim B, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, đề nghị miễn toàn bộ khoản tiền án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

Bị cáo Sông A N tranh luận tại phiên tòa: nhất trí với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Phù Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, khiếu nại, tố cáo về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2]. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát luận tội về hành vi của bị cáo phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3]. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người mua ma túy, kết luận giám định về ma túy, giám định tiền và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ, cả về thời gian, địa điểm phạm tội và vật chứng của vụ án thu được.

[4]. Đối với Sông A S là người trực tiếp mua ma túy với bị cáo, tại biên bản bắt người phạm tội quả tang cũng như tại cơ quan điều tra đều khai nhận đã mua chất ma túy với bị cáo Sông A N 02 lần, lần thứ nhất vào ngày 11/3/2019 mua 01 gói chất ma túy với số tiền 100.000^d (Một trăm nghìn đồng), lần thứ 2 vào ngày 12/3/2019 mua 02 gói chất ma túy với số tiền 200.000^d (Hai trăm nghìn đồng) thì bị phát hiện bắt quả tang, mục đích mua ma túy để S dụng, do khối lượng chất ma túy không đủ để truy cứu trách nhiệm hình sự, cơ quan CSĐT Công an huyện Phù Yên đã xử phạt hành chính đối với Sông A S về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là có căn cứ, đúng pháp luật.

[5]. Đối với Giàng A T là người bán chất ma túy cho bị cáo Sông A N, cơ quan điều tra Công an huyện Phù Yên đã tiến hành điều tra, xác minh theo lời khai của bị cáo, nhưng do Giàng A T không có mặt tại địa phương, hiện tại không biết T đi đâu, gia đình và chính quyền xã Kim B, huyện Phù Yên cũng không biết hiện nay T đang ở đâu. Ngoài lời khai của bị cáo không có tài liệu, chứng cứ nào xác

định Sông A T có liên quan đến hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo. Do đó, không có căn cứ để xem xét, xử lý đối với Sông A T trong vụ án.

Với những chứng cứ nêu trên, đủ cơ sở khách quan để kết luận: Bị cáo Sông A N, phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy, theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

[6]. Xét tính chất, mức độ của hành vi: Bị cáo biết rõ hành vi mua bán trái phép chất ma túy là hành vi trái pháp luật, nhưng do hám lời bị cáo đã mua chất ma túy về chia ra thành nhiều gói nhỏ để bán kiếm lời, cụ thể bị cáo đã bán cho anh Sông A S 02 lần, thuộc tình tiết tăng nặng định khung hình phạt quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi của mình đã thực hiện.

[7]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi bị bắt, tại cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên cũng như tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, thuộc tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, bị cáo không có tiền án tiền sự.

[8]. Về nhân thân của bị cáo: Bị cáo là đối tượng đã sử dụng trái phép chất ma túy, tại nơi cư trú thường xuyên tiếp xúc với các đối tượng nghiện ma túy.

[9]. Tình hình tội phạm về ma túy vẫn diễn biến phức tạp cả về tính chất và mức độ, mặc dù đã được các cấp, các ngành từ trung ương đến địa phương tuyên truyền, vận động nói không với ma túy, nhưng thực tế ở xã Kim B nói riêng và ở huyện Phù Yên nói chung vẫn chưa có chuyển biến tích cực. Để đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa chung, cần được xử lý nghiêm, kịp thời đối với hành vi phạm tội của bị cáo.

[10]. Ngoài hình phạt chính lẽ ra bị cáo còn bị phạt bổ sung (phạt tiền) theo khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự, nhưng qua điều tra, xác minh gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo năm 2019 của xã Kim B, huyện Phù Yên, bị cáo không có việc làm, không có thu nhập, không có tài sản. Do đó, không áp dụng đối với bị cáo.

[11]. Về áp dụng biện pháp ngăn chặn: Để đảm bảo công tác thi hành án phạt tù, cần tiếp tục tạm giam bị cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[12]. Đối với số tiền do bị cáo phạm tội mà có cần truy thu đối với số tiền 100.000^d (Một trăm nghìn đồng) bị cáo bán trái phép chất ma túy cho Sông A S ngày 11/3/2019 và tịch thu số tiền 200.000^d (Hai trăm nghìn đồng) bị cáo bán ma túy cho S ngày 12/3/2019 để sung công quỹ N nước.

[13]. Về vật chứng: Cần chấp nhận 0,231gam chất ma túy gửi giám định đã xử lý hết trong quá trình giám định; tịch thu tiêu hủy 2,825gam heroine còn lại và 03 chiếc phong bì thư niêm phong vật chứng vụ án.

[14]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo theo quyết định số 01/QĐ-UBND ngày 03/01/2019 của UBND xã Kim B, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, bị cáo đã có đơn xin miễn nộp khoản tiền án phí. Do đó, cần miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Hội đồng xét xử sơ thẩm kiến nghị với cơ quan CSĐT Công an huyện Phù Yên tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ đối với Sông A T, cư trú tại bản D B, xã Kim B, huyện Phù Yên là người bán ma túy cho bị cáo, nếu có căn cứ xác định T có hành vi bán trái phép chất ma túy thì phải được đưa ra xử lý theo quy định của pháp luật, tránh để lọt người, lọt tội trong vụ án, đồng thời để đảm bảo tính răn đe, phòng ngừa tội phạm cũng như để xử lý công bằng đối với những người có hành vi phạm tội.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội khóa 14.

2. Tuyên bố bị cáo Sông A N, phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Sông A N 07 (Bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 12/3/2019. Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

3. Vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại là 2,825gam heroine và 03 chiếc phong bì thư niêm phong vật chứng;

Tịch thu số tiền 200.000^d (Hai trăm nghìn đồng) và truy thu số tiền 100.000^d (Một trăm nghìn đồng) để sung công quỹ N nước.

Chấp nhận mẫu gửi giám định 0,231gam chất ma túy đã xử lý hết trong quá trình giám định.

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Miễn toàn bộ đối với bị cáo.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi gửi:

- TATND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Phù Yên;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- Chi cục THADS H. Phù Yên;
- Hồ sơ THAHS;
- Công an huyện Phù Yên;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lường Ngọc Thông